

Số: 210/TTr-CSG

TP. Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 3 năm 2024

**TỜ TRÌNH****Về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 và Kế hoạch năm 2024  
của Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn****Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông  
Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn được Đại hội đồng phê duyệt ngày 26/4/2023;

Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023; Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2023 của Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn (Cảng Sài Gòn) đã được kiểm toán; căn cứ tình hình thị trường, Hội đồng quản trị Cảng Sài Gòn báo cáo Đại hội đồng cổ đông như sau:

**I. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023:**

CHỈ TIÊU	ĐVT	THỰC HIỆN NĂM 2022	KẾ HOẠCH NĂM 2023	THỰC HIỆN NĂM 2023	% SO VỚI CÙNG KỶ	% SO VỚI KẾ HOẠCH
(I) SẢN LƯỢNG	Tấn	9.175.333	10.000.000	8.648.836	94%	86%
	Teus	132.651	170.000	230.771	174%	136%
(II) CÔNG TY MẸ						
(1) Doanh thu	Triệu đồng	958.827	1.050.000	947.309	99%	90%
(2) Lợi nhuận	Triệu đồng	234.616	540.000	389.464	166%	72%
(III) HỢP NHẤT						
(1) Doanh thu	Triệu đồng	1.177.259	1.250.000	1.035.411	88%	83%
(2) Lợi nhuận	Triệu đồng	241.002	555.000	363.055	151%	65%

**1. Về sản lượng:**

1.1. Sản lượng 2023 đạt 8,648 triệu tấn, đạt 94% cùng kỳ tương đương giảm 526.000 tấn và đạt 86% so kế hoạch năm 2023.

1.2. Sản lượng các mặt hàng chính so với cùng kỳ bao gồm:

- **Hàng sắt thép:**

+ Thị trường sắt thép xuất/nhập khẩu tại khu vực Hồ Chí Minh năm 2023 phục hồi trong các tháng cuối năm, cụ thể sắt xuất nhập khẩu đạt 4,43 triệu tấn, đạt 98% cùng kỳ.

+ Sản lượng sắt thép xuất nhập khẩu tại Cảng Tân Thuận đạt 1,5 triệu tấn (đạt 102% so cùng kỳ, tăng 28.323 tấn). Thị phần đạt 35%.

+ Sản lượng hàng sắt nội địa đạt 933.000 tấn (đạt 62% cùng kỳ, tương đương giảm 567.000 tấn). Thị phần đạt 100% .

#### **- Hàng Container:**

+ Thị trường container nội địa khu vực Quận 7, năm 2023 đạt 1.042.000 teus, tỷ lệ đạt 121% so cùng kỳ.

+ Sản lượng container tại Cảng Tân Thuận năm 2023 đạt 230.771 teus, đạt 174% so cùng kỳ năm 2022 (tăng 95.000 teus). Trong năm Cảng đã tiếp thị được 2 tuyến dịch vụ container là Vân Sơn và Vinafco, tuy nhiên từ quý IV/2023 tuyến Vân Sơn gặp khó khăn về tài chính dẫn đến ngừng cung cấp dịch vụ do đó sản lượng container về cảng sụt giảm trong các tháng cuối năm. Thị phần đạt 22% (tăng 8% so cùng kỳ).

#### **- Hàng phân bón:**

+ Sản lượng phân bón nhập khẩu tại khu vực Hồ Chí Minh, Long An, BRVT năm 2023 đạt 1.527.000 tấn, tỷ lệ đạt 121% so với cùng kỳ (tăng 266.000 tấn).

+ Sản lượng phân bón nhập khẩu tại Cảng Sài Gòn đạt 359.000 tấn, đạt 122% cùng kỳ (tăng 64.695 tấn). Thị phần đạt 22%.

### **2. Về doanh thu:**

Doanh thu năm 2023 giảm 10% so kế hoạch tương đương giảm 102,691 tỷ đồng, do sản lượng giảm, kéo theo các dịch vụ liên quan như lưu kho bãi, buộc mở dây. Năm 2023, do thay đổi cơ cấu mặt hàng nên dù hàng container có tăng nhưng doanh thu container nội địa thấp, chưa đủ bù đắp cho doanh thu hàng sắt thép bị sụt giảm trong năm.

### **3. Về lợi nhuận:**

So cùng kỳ, lợi nhuận năm 2023 tăng 66%. Trong năm Cảng Sài Gòn đã thực hiện tái cơ cấu thành công khoản vay của Công ty liên doanh SSIT, thu hồi khoản nợ về tiền đất. Tuy nhiên so kế hoạch 2023, lợi nhuận của Công ty hụt 28%, nguyên nhân do Cảng Sài Gòn bị tác động của các yếu tố khách quan ảnh hưởng tình hình chung của thị trường, kết quả sản xuất kinh doanh của các liên doanh, liên kết bị sụt giảm; tiền thuê đất phải nộp (theo thông báo chính thức của Nhà nước) tăng so với kế hoạch.

### **4. Về nộp ngân sách:**

Công ty đã thực hiện việc kê khai báo cáo thuế và các khoản nộp ngân sách đúng thời gian quy định và định kỳ kiểm tra việc cấp phát sử dụng hóa đơn của các đơn vị phụ thuộc, báo cáo sử dụng hóa đơn tự in ấn phát hành với Cơ quan thuế theo luật hiện hành.

Năm 2023 tổng số tiền nộp ngân sách là 157 tỷ đồng.

### **5. Hoạt động của các công ty có vốn góp và công ty liên doanh:**

\* **Đối với các công ty có vốn góp chi phối của Cảng Sài Gòn:** kết quả đều có lợi nhuận, tuy nhiên chưa đạt kế hoạch năm 2023. Công ty Cổ phần Kỹ thuật Thương mại và Dịch vụ CSG lợi nhuận đạt 60% so với kế hoạch; Công ty Cổ phần Xếp dỡ và Dịch vụ Cảng Sài Gòn kết quả lợi nhuận đạt 93% /kế hoạch và vượt 38% so với cùng kỳ; riêng Công ty Cổ phần Logistic Cảng Sài Gòn và Công ty Cổ phần Vận Tải và Dịch vụ hàng hải CSG kết quả có lợi nhuận âm, do tất cả các dịch vụ đều đi thuê lại trọn gói nên phụ thuộc

nhiều vào các nhà cung cấp dịch vụ trong khi nhu cầu thị trường và tình hình hàng hoá trong khu vực đều giảm.

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện Năm 2022	Kế Hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2023	Tỷ lệ TH/cùng kỳ	Tỷ lệ TH/KH
<b>(1) Cty CP CSG Hiệp Phước</b>						
- Doanh thu	Triệu đồng	69.147	73.350	68.721	99%	94%
- Lợi nhuận	Triệu đồng	233	419	783	336%	187%
<b>(2) Cty Cp Logistics CSG</b>						
- Doanh thu	Triệu đồng	129.116	93.335	24.652	19%	26%
- Lợi nhuận	Triệu đồng	6.521	5.573	-1.389	-21%	-25%
<b>(3) Cty CP KTTM &amp; DV CSG</b>						
- Doanh thu	Triệu đồng	80.962	54.220	42.148	52%	78%
- Lợi nhuận	Triệu đồng	4.492	5.021	3.026	67%	60%
<b>(4) Cty CP Xếp Dỡ &amp; Dịch Vụ CSG</b>						
- Doanh thu	Triệu đồng	93.247	100.000	88.614	95%	89%
- Lợi nhuận	Triệu đồng	3.514	5.200	4.840	138%	93%
<b>(5) Cty CP Vận Tải &amp; DVHH CSG</b>						
- Doanh thu	Triệu đồng	27.299	32.389	13.606	50%	42%
- Lợi nhuận	Triệu đồng	135	1.500	-198	-147%	-13%

**\* Đối với công ty liên doanh:**

Tình hình lạm phát ở các thị trường xuất khẩu chính của Việt Nam là Mỹ và Châu Âu tăng cao. Các nước ban hành các chính sách tiền tệ như nâng lãi suất nhằm kiểm soát lạm phát tuy nhiên lại ảnh hưởng đến sức mua.

Thêm vào đó, Chiến tranh Nga-Ukraina kéo dài từ năm 2022 đến thời điểm này vẫn chưa có dấu hiệu kết thúc và tiếp tục gây ra lạm phát lên các mặt hàng hoá trên toàn thế giới. Sức mua ở các thị trường chính này suy giảm đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình xuất khẩu (sản phẩm hoàn thiện) và nhập khẩu (nguyên vật liệu) của Việt Nam từ đó ảnh hưởng trực tiếp đến sản lượng khai thác hàng container của SSIT nói riêng và toàn thị trường nói chung.

- Công ty SP-PSA: do tình hình thị trường container suy giảm nên SP-PSA vẫn chưa khai thác được hàng container như trong ngân sách 2023.

- SSIT: sự sụt giảm sản lượng container của SSIT năm 2023 đến từ việc dịch chuyển tuyến dịch vụ PN2 của The Alliance về lại TCIT từ tháng 5 năm 2023 sau hơn 3 năm gắn bó.

- CMIT: Sản lượng: 644.273 Teus, cao hơn kế hoạch 6% nhờ vào 17 chuyến tàu tăng cường từ ZIM, MAE, MSC, EMC, 7 chuyến tàu từ hợp đồng phối hợp khai thác với cảng liên kề và 22 chuyến từ tuyến dịch vụ mới VGI & AUE. Sản lượng của MAE và MSC chỉ đạt khoảng 92% ngân sách nhưng ZIM vượt 28% so với ước tính.

- Cảng Tổng hợp Thị Vải: Sản lượng xếp dỡ hàng hóa cả năm chỉ đạt hơn 3,1 triệu tấn so với kế hoạch đã đề ra là 3,95 triệu tấn.

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2022	Kế hoạch 2023	Năm 2023	Tỷ lệ TH so cùng kỳ	Tỷ lệ TH/KH 2023
<b>(1) Liên doanh KOREA EXPRESS</b>						
- Doanh thu	Triệu đồng	65.296	82.220	61.162	94%	74%
- Lợi nhuận	Triệu đồng	2.069	8.238	6.012	291%	73%
<b>(2) Liên doanh SSIT</b>						
- Doanh thu	Triệu đồng	802.001	828.567	782.035	98%	94%
- Lợi nhuận	Triệu đồng	156.166	167.557	179.222	115%	107%
<b>(3) Liên doanh SP-PSA</b>						
- Doanh thu	Triệu đồng	220.299	303.068	237.476	108%	78%
- Lợi nhuận	Triệu đồng	(15.530)	1.110	(42.805)	276%	-3856%
<b>(4) CTy CP Cảng Tổng hợp Thị Vải (ODA)</b>						
- Doanh thu	Triệu đồng	223.167	256.000	189.457	85%	74%
- Lợi nhuận	Triệu đồng	4.026	1.171	-32.811	-815%	-2802%
<b>(5) Liên doanh CMIT</b>						
Doanh thu	Triệu đồng	925.350	648.204	675.436	73%	104%
Lợi nhuận	Triệu đồng	12.809	(233.200)	(173.301)	-1353%	74%

## 6. Về tình hình công nợ phải thu năm 2023:

Công nợ đầu năm 2023 là 583,191 tỷ đến cuối năm 2023 là 283,081 tỷ đồng. Công nợ khó đòi đang được khởi kiện khoản 15,359 tỷ đồng.

## II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024:

### 1. Dự báo tình hình năm 2024:

Trong bối cảnh kinh tế thế giới và trong nước còn nhiều khó khăn, các chuyên gia dự báo về tăng trưởng GDP cả năm 2023, có 3 kịch bản chính gồm:

- Kịch bản tiêu cực đạt 4,5-4,8% nếu tăng trưởng GDP quý IV chỉ đạt 5,2-6,3%;
- Kịch bản cơ sở đạt 5-5,2% thì GDP quý IV cần tăng trưởng 6,9-7,7%;
- Kịch bản tích cực đạt 5,3-5,5% đòi hỏi sự quyết tâm và nỗ lực hơn nữa của Chính phủ, Bộ, ngành, địa phương cùng sự đồng lòng của doanh nghiệp và người dân.

Triển vọng năm 2024, với đà phục hồi hiện tại cùng với sự quyết liệt của lãnh đạo các cấp, của doanh nghiệp và người dân, và đà “tốt lên” của kinh tế thế giới, dự báo kinh tế Việt Nam sẽ phục hồi tốt hơn, có thể tăng trưởng 6-6,5% (kịch bản cơ sở).

Năm 2024; Cảng Sài Gòn hiện tại chịu nhiều tác động khách quan từ hoạt động của các liên doanh; các tác động về chính sách và việc xây dựng cầu Thủ Thiêm 4 sẽ được khởi công vào năm 2025 làm ảnh hưởng đến tâm lý khách hàng trong năm 2024; diện tích khai thác tại Cảng Tân Thuận bị thu hẹp; khả năng tiếp nhận tàu bị sụt giảm. Tuy nhiên, Cảng cũng sẽ nỗ lực để tìm kiếm thêm khách hàng mới; tập trung phát triển tại các khu vực còn lại như Hiệp Phước, Tân Thuận 2, khu vực Bà Rịa Vũng Tàu; phát triển các dịch vụ gia tăng để bù đắp phần suy giảm do các yếu tố trên.

## 2. Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2024:

Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2024:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Công ty mẹ	Hợp nhất
1	Sản lượng	Tấn	9.050.000	9.250.000
	<i>Trong đó, sản lượng container</i>	<i>Teus</i>	190.000	190.000
2	Doanh thu	Triệu đồng	973,87	1.100,34
3	Lợi nhuận	Triệu đồng	238,109	237,329

## 3. Về cổ tức:

Năm 2024, tùy thuộc vào kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 Hội đồng quản trị Cảng Sài Gòn sẽ trình ĐHCĐ xem xét.

Trân trọng kính trình./.

### Nơi nhận:

- Như trên;
- Hội đồng quản trị CSG;
- Ban kiểm soát CSG;
- Ban điều hành CSG;
- Đăng tải website CSG;
- Lưu: VT, HĐQT, KTNB, NPTQTCT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Huỳnh Văn Cường**